TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 18-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Lan Anh.

Ông Nguyễn Nhật Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử sơ thẩm số 12/2022/TB-TA ngày 14 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Vi Quốc H (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 20/5/1986 tại Lạng Sơn.; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 186, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn H1, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Vũ Ngọc A, sinh năm 1966; có vợ: Đỗ Thanh T, sinh năm 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 34/2010/HSST ngày 23/11/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 04 năm tù về tội Giết người (đã xóa án tích); ngày 25/11/2017 bị Công an thành phố Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt tiền (đã được xóa); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2021 đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Hoàng Hữu V, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 6 ngõ 34, đường Nguyễn Đình C, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt;

2. Anh Đàm Thanh T, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số 3/5, ngã 3 T, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt;

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Vũ Ngọc A, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 186, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt;

2. Anh Cao Vy C, sinh năm 1987; nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã Q (nay là thị trấn Đ), huyện L, tỉnh Lạng Sơn; hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 4, Trại Giam Ngọc Lý, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt;

3. Anh Đặng Thế M, sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT: Số 119A, Kim Đồng, khu Nam Quan, thị trấn Đồng Đăng, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; hiện đang chấp hành án tại Phân trại số 3, Trại giam Ngọc Lý, xã K, huyện Y1, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt;

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1. Anh Vi Văn H; vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Tiến S; vắng mặt;

3. Ông Lê Đức T; vắng mặt;

4. Anh Mạc Văn C; vắng mặt;

5. Chị Hoàng Thị T; vắng mặt;

6. Chị Hoàng Thị H; vắng mặt;

7. Anh Vi Quốc H; vắng mặt;

8. Anh Nguyễn Xuân Q; vắng mặt;

9. Anh Đỗ Tuấn A; vắng mặt;

10. Anh Ngô Anh S; vắng mặt;

11. Anh Nguyễn Mạnh T; vắng mặt;

12. Anh Vũ Ngọc V; vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/10/2017 Hoàng Hữu V, sinh năm 1985, trú tại số 6, ngõ 34, đường Nguyễn Đình C, phường Đ, thành phố L và Đàm Thanh T**,** sinh năm 1991, trú tại số 3/5, ngã 3 T, khối 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cùng Lê Đức T, sinh năm 1973, trú tại số 25, đường 17/10, phường Vĩnh Trại, thành phố L; Mạc Văn C, sinh năm 1999, trú tại thôn P, xã M, thành phố L; Hoàng Thị T, sinh năm 1999, trú tại xóm Thạch C, thôn C2, xã T, thị xã Y3, tỉnh Thái Nguyên và Hoàng Thị B, sinh năm 1999, trú tại thôn K, xã V, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến hát tại quán Karaoke M, đường L1, phường H,

thành phố L. Khi đến quán hát, Hoàng Hữu V gặp Vi Quốc H, Cao Vy C và Đặng Thế M ở sảnh tầng 1 chờ lên phòng hát, do quen biết từ trước V đứng nói chuyện với H hẹn đến phòng hát của nhau để giao lưu. Sau đó, nhóm của V lên hát ở tầng 6, nhóm của H hát ở phòng 303 tầng 3 quán Karaoke M cùng ngồi hát với nhóm của H có Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1987, trú tại số 01, N15, khu tái định cư M, thành phố L; Đỗ Tuấn A, sinh năm 1982, trú tại số 39, đường Thân Công Tài, phường H, thành phố L và Ngô Anh S, sinh năm 1996, trú tại số 99, đường Lương Thế Vinh, phường Vĩnh Trại, thành phố L.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/10/2017, nhóm Vi Quốc H đi lên phòng hát của nhóm Hoàng Hữu V yêu cầu nhường phòng hát nhưng Hoàng Hữu V và Đàm Thanh T không đồng ý. Vi Quốc H bỏ đi, lúc này Đàm Thanh T nghĩ Vi Quốc H đi gọi người quay lại đánh nhau nên Đàm Thanh T đi xuống bãi đỗ xe của quán M lấy 01 con dao nhọn dài 20 cm trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 12D1 – 19090, Đàm Thanh T cho dao vào túi quần rồi quay lại phòng hát. Vi Quốc H quay lại phòng hát 303 gọi Cao Vy C, Đặng Thế M, Nguyễn Xuân Q, Đỗ Tuấn A, Ngô Anh S đi lên tầng 6 để nói chuyện nhường phòng hát. Khi đến tầng 6, Vi Quốc H gọi Đàm Thanh T ra ngoài sảnh tầng 6 để nói chuyện, thấy Đàm Thanh T ra ngoài, Hoàng Hữu V và Lê Đức T đi ra cùng. Mạc Văn C, Hoàng Thị T và Hoàng Thị B thấy đông người nên đi xuống tầng 1 quán Karaoke ngồi đợi. Vi Quốc H nói chuyện với Hoàng Hữu V và Đàm Thanh T về việc nhường phòng hát nhưng Hoàng Hữu V và Đàm Thanh T không đồng ý dẫn đến hai bên cãi chửi nhau. Vi Quốc H (em trai H) đang ở tầng 3 thấy cãi nhau nên cũng đi lên tầng 6 quán karaoke.

Lúc này Đàm Thành Trung bị một người trong nhóm của Vi Quốc H cầm gạt tàn, điếu cày ném về phía Đàm Thanh T nhưng được Nguyễn Xuân Q, Đỗ Tuấn A can ngăn nên không trúng. Sau đó Vi Quốc H, Đỗ Tuấn A, Nguyễn Xuân Q, Ngô Anh S bỏ đi. Vi Quốc H, Cao Vy C, Đặng Thế M ở lại thì Đàm Thanh T rút con dao trong người ra. Vi Quốc H, Cao Vy C, Đặng Thế M thấy Đàm Thanh T có dao đã bỏ chạy xuống tầng 1, khi xuống đến tầng 1, Vi Quốc H nói với Đặng Thế M "về quán lấy đồ". Đặng Thế M hiểu ý Vi Quốc H là về lấy dao đã một mình điều khiển xe mô tô (M không nhớ biển kiểm soát) về quán Cầm đồ số 16A, đường Nhị Thanh, phường T, thành phố L lấy bao tải màu xám bên trong có 04 con dao nhọn (mỗi con dài khoảng 50 cm) đem đến quán Karaoke M để cùng Vi Quốc H, Cao Vy C đánh Hoàng Hữu V và Đàm Thanh T. Đặng Thế M đến quán hát thì để bao tải dao xuống sân, Vi Quốc H và Cao Vy C đi ra sảnh mỗi người cầm 01 con dao, Đặng Thế M cầm lấy 01 con dao đi cùng Vi Quốc H và Cao Vy C vào quán Karaoke M tìm đánh Hoàng Hữu V và Đàm Thanh T, Vi Quốc H, Nguyễn Xuân Q, Đỗ Tuấn A đang đứng ở khu vực sảnh quán karaoke thấy sự việc can ngăn nhưng không được. Vi Quốc H, Cao Vy C và Đặng Thế M cầm dao đứng chờ thang máy tầng 1 để đi lên tầng 6, cùng lúc đó Hoàng Hữu V đi thang máy xuống. Thấy Hoàng Hữu V trong thang máy, Vi Quốc H lao vào thang máy chém hai phát vào cẳng tay trái và khu vực nách trước bên trái Hoàng Hữu V gây thương tích. Hoàng Hữu V bỏ chạy ra ngoài thang máy qua trước mặt Đặng Thế M và Cao Vy C, khi Hoàng Hữu V đến

trước mặt Cao Vy C thì bị Cao Vy C dùng dao chém một phát từ phía sau trúng vào vùng bắp tay trái bên ngoài gây thương tích. Hoàng Hữu V chạy đến cửa quán thì được Ngô Anh S đưa vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu. Vi Quốc H, Cao Vy C, Đặng Thế M tiếp tục cầm dao đi lên thang máy tìm đánh Đàm Thanh T, Đàm Thanh T thấy Vi Quốc H, Cao Vy C, Đặng Thế M cầm dao đi vào phòng hát tầng 6 liền cầm dao, ném vỏ chai bia về phía Vi Quốc H nhưng không trúng. Vi Quốc H, Cao Vy C, Đặng Thế M chửi bới yêu cầu Đàm Thanh T bỏ dao xuống, Đàm Thanh T ném dao xuống đất, Vi Quốc H cầm lấy dao của Đàm Thanh T, Cao Vy C và Đặng Thế M cùng lao vào dùng tay phải đấm vào vùng đầu, vùng mặt của Đàm Thành Trung 2 đến 3 phát, Đặng Thế M và Cao Vy C đưa Đàm Thanh T ra ngoài sảnh gặp Vi Quốc H, Vi Quốc H dùng dao chém một phát vào vùng cằm của Đàm Thanh T gây thương tích. Nhóm của Vi Quốc H thấy nhân viên quán karaoke nói có lực lượng Công an thì bỏ đi, còn Đàm Thanh T một mình đi đến Bệnh viện Đa khoa để xử lý vết thương. Đặng Thế M lấy dao của cả nhóm đem xuống tầng 4 nhờ Nguyễn Tiến S, sinh năm 1995, trú tại khu Nhà Thờ, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn và Vi Văn H, sinh năm 1991 trú tại số 132, đường Nhị Thanh, phường T, thành phố L (đều là nhân viên quán Karaoke) đem dao cất vào gầm ghế phòng 403 quán karaoke M. Vi Quốc H, Cao Vy C, Đặng Thế M khi thấy lực lượng Công an đến quán karaoke đã bỏ đi khỏi hiện trường. Ngày 18/10/2017, Công an thành phố Lạng Sơn ra Quyết định truy nã số 25 đối với Vi Quốc H. Ngày 02/5/2020 Cao Vy C và Đặng Thế M bị Công an Trung Quốc bắt giữ, trao trả về Việt Nam.

Đối với 04 con dao là hung khí trong vụ án và 01 bao tải chứa 01 con dao còn lại Vi Văn H và Nguyễn Tiến S cất giấu dưới gầm ghế phòng hát nhưng sau đó không quản lý nên những ngày sau đó H, S có tìm lại dao nhưng không thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được số dao này.

Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 06 ngày 04/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Thương tích của Đàm Thanh T là 06% gồm, sẹo mờ vết thương đuôi mắt trái, sẹo phẳng vết thương trên mỏm cằm, sẹo vết xước 1/3 trên mặt sau cánh tay phải, sẹo mờ vết xước mỏm vai trái.

Kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 34 ngày 30/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Thương tích của Hoàng Hữu V là 72% gồm: Sẹo vùng 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái, tổn thương nhánh thần kinh quay; sẹo vùng 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái, tổn thương nhánh thần kinh quay, Sẹo vùng vai trái dọc xuống nách trước, tổn thương đám rối thần kinh cánh tay trái, phản xạ chậm quay mất vận động cánh cẳng bàn tay trái.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 186/2020/HS-ST ngày 24/11/2020, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án đối với hai bị cáo Cao Vy C và Đặng Thế M; xử phạt Cao Vy C 6 năm tù giam, Đặng Thế M 5 năm 6 tháng tù giam. Tại bản án số 16/2021/HS-PT ngày 22/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 186/2020/HS-ST ngày 24/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 03/11/2021, Vi Quốc H đầu thú tại Công an phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Cùng ngày, Công an thành phố Lạng Sơn ra Quyết định đình nã số 06/ĐN-HS ngày 03/11/2021 đối với Vi Quốc H.

Tại bản Cáo trạng số 02/KSĐT ngày 23/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Vi Quốc H về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Vi Quốc H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố: Ngày 04/10/2017, bị cáo đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Hoàng Hữu V bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 72% và gây thương tích cho anh Đàm Thanh T bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 06%.

Tại cơ quan điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt của bị hại anh Hoàng Hữu V trình bày: Đêm ngày 04/10/2017, rạng sáng ngày 05/10/2017 tại quán Karaoke M, đường L1, phường H, thành phố L, anh đã bị Vi Quốc H và Cao Vy C, Đặng Thế M dùng dao chém gây thương tích phải đi viện cấp cứu, sau đó anh được đi bệnh viện Hà Nội chữa trị, tổng tỷ lệ thương tích là 72%. Đối với Cao Vy C và Đặng Thế M đã bị xét xử ở một vụ án khác, anh không có ý kiến gì. Đối với bị cáo Vi Quốc H, trong vụ án xét xử trước anh cho rằng bị cáo Vi Quốc H lấy tài sản của anh là chiếc dây chuyền kim loại màu vàng, trên dây có treo hình tượng phật màu trắng bọc ngoài là kim loại màu vàng, nay anh đã tìm thấy chiếc dây chuyền này nên anh không yêu cầu bị cáo bồi thường về chiếc dây chuyền nữa. Đối với bồi thường thiệt hại về thương tích, ngày 15/11/2021 anh đã nhận được tiền bồi thường của gia đình Vi Quốc H bao gồm 136.000.000đồng (một trăm ba mươi sáu triệu đồng) là tiền mà Cao Vy C và Đặng Thế M còn phải bồi thường cho anh theo quyết định của bản án hình sự phúc thẩm số 16/2021/HSPT ngày 22/3/2021 và gia đình Vi Quốc H bồi thường thêm cho anh số tiền 214.000.000 đồng (hai trăm mười bốn triệu đồng); anh không có yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm, đề nghị Tòa án xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vi Quốc H.

Tại lời khai trong quá trình điều tra và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của bị hại anh Đàm Thanh T trình bày: Khoảng 02 giờ sáng ngày 05/10/2017 tại quán Karaoke M, đường L1, phường H, thành phố L, Vi Quốc H cùng với một nhóm thanh niên gây sự, mâu thuẫn với nhóm của Đàm Thanh T, anh Đàm Thanh T bị Vi Quốc H cầm dao dài khoảng 50cm gây thương tích ở cằm và góc mắt bên trái, còn đối với các vết sây xước vùng cánh tay phải và mỏm vai trái không phải là vết chém, anh không biết do ai gây ra. Đối với bồi thường thiệt hại về thương tích, anh xác nhận đã được gia đình bị cáo Vi Quốc H bồi thường 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), anh không yêu cầu gì đối với phần dân sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vi Quốc H.

Tại phiên tòa bà Vũ Ngọc A, là mẹ đẻ của bị cáo Vi Quốc H, trình bày: Trong thời gian bị cáo Vi Quốc H bị tạm giam đã tác động đến gia đình để thực hiện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, bà đã bồi thường cho hai bị hại là anh Hoàng Hữu V tổng số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu

đồng) và anh Đàm Thanh T là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Bà là người đứng ra thay mặt cho Vi Quốc H bồi thường cho các bị hại. Bà không có yêu cầu gì đối với Vi Quốc H và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Cao Vy C và Đặng Thế M là các bị án đã bị xét xử trong vụ án trước. Cao Vy C và Đặng Thế M giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét xử ngày 24/11/2020. Cao Vy C, Đặng Thế M thừa nhận được cùng Vi Quốc H dùng dao gây thương tích cho Hoàng Hữu V tỷ lệ thương tích 72% và Đàm Thanh T 06%. Do hiện nay Cao Vy C và Đặng Thế M đang chấp hành án tại Trại giam Ngọc Lý và tình hình dịch bệnh phức tạp nên không thể tham gia phiên tòa, đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vi Quốc H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, điểm d khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự 1999, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt mức án từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù;

Về dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận việc bồi thường giữa gia đình bị cáo và các bị hại. Về xử lý vật chứng: Đã xem xét, giải quyết trong vụ án trước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, không có ý kiến đối đáp, tranh luận lại với đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nhưng đều có đơn xin xét xử, giải quyết vắng mặt, người làm chứng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, lời khai của những người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 291, 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp với biên bản xác định hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đêm ngày 04/10/2017, rạng sáng ngày 05/10/2017, tại quán Karaoke M, đường L1, phường H, thành phố L bị cáo Vi Quốc H đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Hoàng Hữu V bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 72% và gây thương tích cho anh Đàm Thanh T bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 06%; ngoài bị cáo có Cao Vy C và Đặng Thế M cùng tham gia. Vì vậy, căn cứ hành vi bị cáo đã thực hiện và kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 06 ngày 04/01/2018; kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 34 ngày 30/01/2018, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vi Quốc H phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khoẻ của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích bị xử lý hành chính đã được xóa nên xét về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Nguyên nhân dẫn đến sự việc là do Vi Quốc H cùng nhóm bạn yêu cầu nhóm các bị hại nhường phòng hát nhưng không được đáp ứng, Vi Quốc H cùng Cao Vy C, Đặng Thế M đã dùng dao gây thương tích cho các bị hại; hành vi của bị cáo Vi Quốc H có tính chất côn đồ nên bị cáo có một tình tiết tặng nặng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong cho các bị hại anh Hoàng Hữu V và anh Đàm Thanh T nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo đến Công an phường Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội đầu thú; các bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[6] Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng theo hướng có lợi cho người phạm tội. Tại khoản 3, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 5 năm đến 15 năm và điểm d, khoản 4, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 7 năm đến 14 năm, do vậy áp dụng theo hướng có lợi cho người phạm tội. Vì vậy,

hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Vi Quốc H được xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[7] Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về bồi thường thiệt hại dân sự: Gia đình bị cáo và các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại; gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại anh Hoàng Hữu V tổng số tiền 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng); bồi thường cho bị hại anh Đàm Thanh T số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), các bị hại không có đề nghị gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết về vấn đề bồi thường thiệt hại dân sự.

[9] Các đối tượng liên quan: Đối với hành vi của Cao Vy C, Đặng Thế M cùng tham gia với Vi Quốc H đã được tách ra xét xử tại một vụ án khác đã có hiệu lực pháp luật và đang đi chấp hành án vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý. Đối với Vi Văn H và Nguyễn Tiến S là nhân viên quán Karaoke M, do không biết việc các bị cáo gây thương tích cho người khác, chỉ sau khi sự việc xảy ra và thấy lực lượng Công an đến quán Vi Văn H và Nguyễn Tiến S được Đặng Thế M nhờ cất dao nên cùng M cất dao tại quán hát nên không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra không xử lý, Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với hung khí gây án Cơ quan điều tra không thu thập được nên không đề cập xử lý, đối với điện thoại thu giữ của Cao Vy C và Đặng Thế M đã được xử lý trong vụ án trước nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 104; Điều 33, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-

UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Quốc H phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vi Quốc H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Vi Quốc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Ngọc A có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Hoàng Hữu V, anh Đàm Thanh T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Cao Vy C, anh Đặng Thế M vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Nguyệt